TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2023/HS-PT
Ngày: 27-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Văn Hợp**
Các thẩm phán: Ông **Lê Phước Thanh**
Ông **Phạm Việt Cường**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Phong**, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Thọ Định**, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 79/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Lê Tấn M về tội "*Giết người*". Do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2023/HS-ST ngày 09-01-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Lê Tấn M, sinh ngày 01-3-1971 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tấn K (chết) và bà Hồ Thị Đ; có vợ Huỳnh Thị Cúc V và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-10-2021 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Lê Tấn V, sinh ngày 11-01-1970 (đã chết).

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo

1. Bà Ngô Thị H, sinh năm: 1973, có mặt tại phiên tòa.

2. Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1999, vắng mặt tại phiên tòa.

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi

Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

1. Anh Lê Tấn T, sinh năm1998, vắng mặt tại phiên tòa;

2. Chị Lê Thị D, sinh ngày 19-10-2004, vắng mặt tại phiên tòa.

3. Cháu Lê Thị Ý N, sinh ngày 29-6-2013, vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của cháu Lê Thị Ý N: Bà Ngô Thị H.

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Lê Thị Ý N:* Bà Nguyễn Thị Thanh T là Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; Địa chỉ: tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt tại phiên tòa

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Ngô Thị H:* Ông Nguyễn Bá N là Luật sư, Công ty Luật TNHH P - chi nhánh tại Quảng Ngãi; Địa chỉ: tỉnh Quảng Ngãi có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện theo ủy quyền chị Lê Thị Thu H và chị Lê Thị D:* Ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1971 (theo Văn bản ủy quyền ngày 04/01/2023); Địa chỉ: huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Huỳnh Thị Cúc V, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 10-10-2021, bị cáo Lê Tấn M mang rựa và thang để chặt bỏ một số cây tre ở bờ rào phía sau nhà ngả nghiêng qua mái nhà mình. Trong lúc bị cáo M đứng trên thang chặt tre thì ông Lê Tấn V (nhà kề bên nhà của M) thấy M chặt tre nên đứng bên này bờ rào, có lời qua tiếng lại và cãi nhau với M. Tiếp đó, ông V lấy một tấm ván gỗ có kích thước (92x12x3) cm ném trúng tay trái của M gây trầy xước tay của M, M leo xuống thang nhặt tấm ván gỗ ném lại ông V nhưng không trúng. Ông Lê Tấn V tiếp tục nhặt cục gạch và cục bê tông xi măng cứng có kích thước (13x10x 4,5) cm bề mặt có nhiều loại đá nhỏ kích thước khác nhau ném về phía Lê Tấn M nhưng M né tránh được. Lê Tấn M nhặt lại cục bê tông xi măng mà ông V đã ném qua trước đó tiến đến gần bờ rào, cách ông V khoảng 5-6m, lúc này ông V đang cúi người nên Lê Tấn M ném mạnh cục bê tông xi măng vào đầu khiến ông V té ngã xuống đất. Thấy ông V ngã xuống đất thì Lê Tấn M đến vác thang về nhà. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Lê Tấn M đến Công an xã

B đầu thú. Đối với ông Lê Tấn V bị thương vùng đầu, được người nhà đưa đi cấp cứu, đến khoảng 23 giờ ngày 11-10-2021 thì ông V chết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 70/TgT, ngày 14-10-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi đối với tử thi Lê Tấn V:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Bầm tụ máu hốc mắt. Lỗ tai phải có máu. Trong khoang miệng có dịch màu hồng. Vùng đỉnh trán có vết thương khâu chỉ, xung quanh vết thương có nhiều vết bầm tụ máu. Vùng trán đỉnh có vết thương xây xát da, bờ vết thương nham nhở, hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái. Vùng ngực có nhiều vết bầm tụ máu.

- Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

- Kết luận khác: Những thương tích trên người Lê Tấn V phù hợp vật tày có cạnh gây nên.

Tại Văn bản số 81/TTPY ngày 26-5-2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi giải thích kết luận giám định pháp y về tử thi số 70/TgT ngày 14-10-2021: Vết thương vùng đỉnh trán, do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên vết thương. Vết bầm tụ máu vùng ngực có thể do va chạm giữa vùng ngực và nền đất có đá, sỏi gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2023/HS-ST ngày 09-01-2023, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Tấn M phạm tội *"Giết người"*.

2. Áp dụng: Khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Lê Tấn M 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 11-10-2021).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 591, 593 Bộ luật Dân sự, Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06-9-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng:

3.1. Buộc bị cáo Lê Tấn M phải có trách nhiệm cấp dưỡng 01 lần cho cháu Lê Thị D; bồi thường tiền tổn thất tinh thần; chi phí hợp lý cho việc cấp cứu, thuốc, người chăm sóc; chi phí hợp lý cho việc mai táng bị hại cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 235.600.000 đồng (hai trăm ba mươi lăm triệu sáu trăm nghìn đồng).

Gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) nên bị cáo còn phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 205.600.000 đồng (hai trăm linh năm triệu sáu trăm nghìn đồng); khấu trừ

số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) gia đình bị cáo đã nộp tại Công an huyện B (số tiền này hiện đang được nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19-4-2022); bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 5.600.000 đồng cho đại diện hợp pháp của gia đình bị hại. Giao cho bà Ngô Thị H là người đại diện hợp pháp của bị hại được nhận toàn bộ số tiền này.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) đang được nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19-4-2022 để đảm bảo cho việc thi hành án.

3.2. Buộc bị cáo Lê Tấn M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Lê Thị Ý N, sinh ngày 29-6-2013, mức cấp dưỡng mỗi tháng là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng); thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 11-10-2021 cho đến khi cháu Lê Thị Ý N đủ 18 tuổi. Giao cho bà Ngô Thị H là người đại diện hợp pháp của cháu N nhận tiền cấp dưỡng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 18-01-2023, đại diện hợp pháp của bị hại bà Ngô Thị H kháng cáo đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xét xử bị cáo Lê Tấn M tội "Giết người" có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm n, vì động cơ đê hèn theo điểm q khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; đồng thời, bồi thường các khoản tiền mai táng phí, xây mộ, tiền tàu xe, chi phí y tế, người phục vụ và các khoản tổn thất tinh thần cho hàng thừa kết thứ nhất gồm bốn người theo quy định của pháp luật. Cấp dưỡng cho Lê Thị D, Lê Thị Ý N đến khi đủ 18 tuổi kể từ ngày 11-10-2021 với mức 2.000.000 đồng/tháng/cháu và bồi thường cho Lê Thị Thu H do bị trầm cảm, từ khi cha mất tinh thần bị hoảng loạn, bị mất trí nên bị Công ty sa thải không có việc làm.

- Ngày 19-01-2023, đại diện hợp pháp của bị hại chị Lê Thị Thu H kháng cáo đề nghị Toà án cấp phúc thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Tấn M, điều tra lại để làm rõ hành vi của Lê Tấn M; bồi thường tổn thất tinh thần cho chị số tiền 20.000.000 đồng; cấp dưỡng cho cháu Lê Thị Ý N mỗi tháng 2.000.000 đồng và bồi thường tổn thất tinh thần cho Lê Tấn T, Lê Thị D.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ngày 17-01-2023 và ngày 19-01-2023, đại diện hợp pháp của bị hại là bà Ngô Thị H, chị Lê Thị Thu H kháng cáo bản án sơ thẩm. Đơn kháng cáo của các đương sự là trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại bà Ngô Thị H giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xét xử bị cáo Lê Tấn M về tội "Giết người" có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm n và vì động cơ đê hèn theo điểm q khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; đồng thời, bồi thường các khoản tiền mai táng phí, xây mộ, tiền tàu xe, chi phí y tế, người phục vụ và các khoản tổn thất tinh thần cho hàng thừa kết thứ nhất gồm bốn người theo quy định của pháp luật. Cấp dưỡng cho Lê Thị D, Lê Thị Ý N đến khi đủ 18 tuổi kể từ ngày 11-10-2021 với mức 2.000.000 đồng/tháng/cháu và bồi thường cho Lê Thị Thu H do bị trầm cảm, từ khi cha mất tinh thần bị hoảng loạn, bị mất trí nên bị công ty sa thải không có việc làm; chị Lê Thị Thu H giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Toà án cấp phúc thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Tấn M, điều tra lại để làm rõ hành vi của Lê Tấn M; bồi thường tổn thất tinh thần cho chị số tiền 20.000.000 đồng; cấp dưỡng cho cháu Lê Thị Ý N mỗi tháng 2.000.000 đồng và bồi thường tổn thất tinh thần cho Lê Tấn T, Lê Thị D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Không chấp nhận kháng cáo của bà Ngô Thị H, chị Lê Thị Thu H, giữ nguyên phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như bản án sơ thẩm, chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện bị hại về việc tăng mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/tháng cho những người được cấp dưỡng.

- Nói lời sau cùng, bị cáo Lê Tấn M đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, thấy:

[2.1]. Về trách nhiệm hình sự:

Chiều ngày 10-10-2021, bực tức vì bị ông Lê Tấn V dùng tấm ván gỗ ném trúng tay trái gây trầy xước tay, bị cáo Lê Tấn M đã cục bê tông xi măng cứng có kích thước (13x10x4,5) cm, hình dạng không xác định, ném mạnh và trúng vào vùng đầu, khiến ông Lê Tấn V chết do bị chấn thương sọ não.

Khi thực hiện hành vi ném cục bê tông vào phía người bị hại, bị cáo Lê Tấn M nhận thức và thấy trước hành vi của bị cáo có khả năng dẫn đến hậu quả chết người, mặc dù không mong muốn nhưng vẫn có ý thức để mặc cho hậu quả xảy ra, hậu quả ông Lê Tấn V đã chết do bị chấn thương sọ não.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Tấn M là rất nghiêm trọng, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ sức khoẻ, tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo đã xâm phạm gây ra cái chết của nạn nhân .

Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng của bị hại, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân.

Hành vi nêu trên của Lê Tấn M đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người", nên Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tội "Giết người" theo quy định tại Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại cho rằng bị cáo có nhân thân xấu, hành vi của bị cáo là phạm tội "Giết người" có tính chất côn đồ, vì động cơ đê hèn theo quy định tại điểm n và điểm q khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và yêu cầu điều tra lại để làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét thấy nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có ý định phạm tội từ trước, việc bị cáo phạm tội cũng do một phần lỗi của bị hại gây ra. Sau khi bị hại dùng tấm ván gỗ, cục bê tông đáp làm bị cáo trầy xước tay nên bị cáo đã nhặt lại cục bê tông đáp lại và trúng vùng đầu bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo cũng không quyết liệt, đến cùng, ngay sau khi thấy mình đã đáp trúng người bị hại, bị cáo đã dừng lại và đến cơ quan công an khai nhận hành vi phạm tội. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào tính chất, mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, từ đó xử phạt bị cáo Lê Tấn M 06 (sáu) năm tù về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên toà phúc thẩm, người kháng cáo không cung cấp thêm các tình tiết chứng cứ gì mới về trách hình sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận nội dung kháng cáo về phần này.

[2.2.] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản: Tiền bồi thường cho cháu Lê Thị Thu H bị thần kinh trầm cảm 20.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 100 tháng lương cơ sở là 149.000.000 đồng; tiền chi phí phương tiện xe cấp cứu, thuốc và người chăm sóc là 12.100.000 đồng; tiền chi phí lo hậu sự và chi phí thực

tế cúng lễ cho bị hại 97.000.000 đồng; chi phí xây mộ 52.000.000 đồng; chi phí cúng giỗ 10 năm là 50.000.000 đồng. Đối với tiền cấp dưỡng nuôi cháu Lê Thị Ý N, sinh ngày 29-6-2013 và cháu Lê Thị D, sinh ngày 19-10-2004 đề nghị bị cáo bồi thường theo quy định, tại phiên tòa phúc thẩm người kháng cáo yêu cầu tăng mức cấp dưỡng lên 2.000.000 đồng/tháng/cháu

Trên cơ sở yêu cầu bồi thường của gia đình bị hại, các hoá đơn chứng từ do phía gia đình người bị hại xuất trình, Toà án cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo phải bồi thường các khoản bao gồm: tiền bù đắp tổn thất tinh thần: số tiền tương đương 100 tháng lương cơ sở là 149.000.000 đồng, tiền bồi thường chi phí thuốc, phương tiện vận chuyển, người theo chăm sóc là 12.100.000 đồng; tiền chi phí hợp lý cho việc mai táng bị hại là 56.500.000 đồng là phù hợp.

Đối với các yêu cầu còn lại của đại diện bị hại như khoản bồi thường cho chị Lê Thị Thu H 20.000.000 đồng, các khoản tiền cho thầy cúng, tiền lễ cúng, giỗ ... Toà án cấp sơ thẩm nhận định các yêu cầu này là không có căn cứ, không đúng với quy định của pháp luật nên không chấp nhận là phù hợp.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng:

Tại thời điểm bị hại Lê Tấn V chết ngày 11-10-2021, bị hại có con đẻ Lê Thị Ý N, sinh ngày 29-6-2013 và Lê Thị D sinh ngày 19-10-2004 là người chưa thành niên. Vì vậy Toà án cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Lê Thị Ý N và Lê Thị D cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là đúng.

Tại phiên toà hôm nay, Đại diện bị hại kháng cáo yêu cầu tăng mức cấp dưỡng lên 2.000.000 đồng/tháng/cháu. Xét thấy, yêu cầu của phía bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật cũng như điều kiện sinh sống thực tế tại địa phương nên Hội đồng xét xử ghi nhận, buộc bị cáo cấp dưỡng nuôi cháu Lê Thị Ý N, sinh ngày 29-6-2013 mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 11-10-2021.

+ Đối với cháu Lê Thị D, sinh ngày 19-10-2004: Tại thời điểm xét xử phúc thẩm, cháu Lê Thị D đã đủ 18 tuổi, vì vậy buộc bị cáo cấp dưỡng một lần cho cháu D từ thời điểm bị hại chết đến thời điểm cháu D đủ 18 tuổi là 12 tháng, số tiền cấp dưỡng là: 2.000.000 đồng x 12 tháng = 24.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường gồm tiền tổn thất tinh thần; chi phí hợp lý cho việc cấp cứu, thuốc, người chăm sóc; chi phí hợp lý cho việc mai táng bị hại, cấp dưỡng 01 lần cho cháu Lê Thị D cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 241.600.000 đồng.

Trong giai đoạn điều tra, gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng nên bị cáo còn phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị

hại số tiền 211.600.000 đồng (hai trăm mười một triệu sáu trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) gia đình bị cáo đã nộp tại Công an huyện B (hiện đang được nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19-4-2022). Vì vậy, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 11.600.000 đồng cho đại diện hợp pháp của người bị hại.

Như vậy, nội dung kháng cáo của bà Ngô Thị H và chị Lê Thị Thu H về phần trách nhiệm dân sự đã được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận một phần.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4]. Về án phí:

Bà Ngô Thị H và chị Lê Thị Thu H thuộc trường hợp được miễn án phí.

Do sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự nên sửa phần án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356 và điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Ngô Thị H và chị Lê Thị Thu H về phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Ngô Thị H và chị Lê Thị Thu H về phần trách nhiệm dân sự của bị cáo.

- Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2023/HS-ST ngày 09-01-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Lê Tấn M 06 (sáu) năm tù tội *"Giết người"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 11-10-2021).

3. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 591, 593 Bộ luật Dân sự, Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06-9-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng:

3.1. Buộc bị cáo Lê Tấn M phải có trách nhiệm cấp dưỡng 01 lần cho cháu Lê Thị D; bồi thường tiền tổn thất tinh thần; chi phí hợp lý cho việc cấp cứu, thuốc, người chăm sóc; chi phí hợp lý cho việc mai táng bị hại cho những người đại diện

hợp pháp của người bị hại số tiền 241.600.000 đồng (hai trăm bốn mươi mốt triệu sáu trăm nghìn đồng).

Gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) nên bị cáo còn phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 211.600.000 đồng (hai trăm mười một triệu sáu trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) gia đình bị cáo đã nộp tại Công an huyện B (hiện đang được nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19-4-2022); bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 11.600.000 (mười một triệu sáu trăm nghìn) đồng cho đại diện hợp pháp của gia đình bị hại. Giao cho bà Ngô Thị H là người đại diện hợp pháp của bị hại được đại diện nhận toàn bộ số tiền này.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) đang được nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19-4-2022 để đảm bảo cho việc thi hành án.

3.2. Buộc bị cáo Lê Tấn M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Lê Thị Ý N, sinh ngày 29-6-2013, mức cấp dưỡng mỗi tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng); thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 11-10-2021 cho đến khi cháu Lê Thị Ý N đủ 18 tuổi. Giao cho bà Ngô Thị H là người đại diện hợp pháp của cháu N nhận tiền cấp dưỡng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12; Điều 23; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Tấn M phải chịu 580.000 đồng (năm trăm tám mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về bồi thường thiệt hại và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng.

- Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Tấn M không phải chịu.

- Bà Ngô Thị H, chị Lê Thị Thu H được miễn án phí.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- TANDTC - Vụ I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi (02 bản, để giao cho Lê Tấn M 01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THA dân sự tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu: Phòng HCTP, LTHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Văn Hợp